

Bản án số: 334/2026/DS-PT
Ngày: 20-03-2026
V/v: "Tranh chấp hợp đồng góp
hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Thiện Tâm
2. Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Nhã Mi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Gọn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 20 tháng 03 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 1216/2025/TLPT-DS ngày 24 tháng 12 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 269/2025/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2026/QĐ-PT ngày 08 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà C: Anh Phan Văn D, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh và ông Đặng Tấn L, sinh năm: 1975; địa chỉ: ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh. (Theo văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 11 năm 2024)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ L1, sinh năm 1972.

Địa chỉ: **Tổ I, ấp C, xã T, tỉnh Tây Ninh.**

3. Người kháng cáo: Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ L1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C có người đại diện theo ủy quyền là Phan Văn D trình bày: Bà C và bà L1 là đồng nghiệp dạy chung trường Tiểu học C1, từ năm 2012 cho đến năm 2020 bà C và bà L1 chơi hụi chung với nhau, tất cả các dây hụi bà C và bà L1 chơi chung đều không có chủ hụi mà tự gom hụi, nghĩa là đến

tháng ai kêu cao thì hốt và người đó tự đi gom hụi. Các dây hụi bà C chơi chung với bà L1, thì bà L1 đều đóng hụi đầy đủ cho bà C, riêng 03 dây hụi khui vào năm 2019 và năm 2020 bà L1 không đóng hụi cho bà C, cụ thể như sau:

Dây hụi 2.000.000 đồng, khui vào tháng 9/2019 gồm 55 phần, bà C chơi 02 phần, bà L1 chơi 03 phần. Bà L1 hốt hụi vào các tháng 05, tháng 06 và tháng 08 năm 2020, khi bà L1 hốt, bà C đóng hụi cho bà L1 đầy đủ. Bà C hốt hụi vào các tháng 08, tháng 10 năm 2021, bà L1 không đóng hụi cho bà C. Hụi mẫn vào tháng 03 năm 2024. Dây hụi này bà L1 còn nợ bà C số tiền 12.000.000 đồng.

Dây hụi 2.000.000 đồng, khui vào tháng 6/2020 gồm 40 phần, bà C chơi 03 phần, bà L1 chơi 03 phần. Bà L1 hốt vào các tháng 11, tháng 12 năm 2020 và tháng 01 năm 2021, bà C đóng hụi đầy đủ cho bà L1. Bà C hốt hụi vào các tháng 3 năm 2021, tháng 8 năm 2021 và tháng 9 năm 2021, nhưng bà L1 không đóng hụi cho bà C. Hụi mẫn vào tháng 9 năm 2023. Dây hụi này bà L1 còn nợ lại bà C số tiền 18.000.000 đồng.

Dây hụi 2.000.000 đồng, khui vào tháng 6/2020 gồm 41 phần, bà C chơi 02 phần, bà L1 chơi 01 phần. Tháng 9/2020 bà L1 hốt 01 phần, bà C đóng hụi đầy đủ cho bà L1. Đến tháng 6 năm 2021 và tháng 02 năm 2022 bà C hốt hết 02 phần hụi, bà L1 không đóng. Hụi mẫn vào tháng 10 năm 2023. Dây hụi này bà L1 nợ bà C số tiền 4.000.000 đồng.

Tổng cộng bà L1 còn nợ bà C số tiền hụi là 34.000.000 đồng. Từ tháng 02 năm 2022 đến tháng 9 năm 2024 bà L1 có trả cho bà C số tiền 8.900.000 đồng, nên bà L1 còn nợ bà C số tiền 25.100.000 đồng.

Nay bà C yêu cầu bà L1 trả cho bà C số tiền hụi 25.100.000 đồng và tiền lãi 10%/ năm tính từ ngày khởi kiện là ngày 14/11/2024 cho đến ngày 14/9/2025. Việc bà L1 chơi hụi chung với bà C không liên quan đến chồng bà L1 nên bà C không yêu cầu chồng bà L1 phải trả số tiền trên cho bà C.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ L1 trình bày: Bà và bà C là đồng nghiệp dạy cùng trường Tiểu học C1, từ năm 2012 đến năm 2020 bà và bà C có chơi hụi chung với nhau và chơi rất nhiều dây hụi nên hiện nay bà không nhớ cụ thể từng dây hụi, nhưng bà nhớ tất cả các dây hụi bà chơi chung với bà C, bà đều đóng hụi đầy đủ và hiện nay không còn nợ tiền hụi bà C. Việc bà chơi hụi chung với bà C, chồng bà không biết.

Nay bà C yêu cầu bà trả số tiền hụi 25.100.000 đồng và tiền lãi 10%/ năm tính từ ngày khởi kiện là ngày 14/11/2024 cho đến ngày 14/9/2025, bà không đồng ý vì bà đã đóng tiền hụi đầy đủ cho bà C và hiện nay không còn nợ tiền hụi bà C nữa.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 269/2025/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh đã tuyên:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc C đối với bà Nguyễn Thị Mỹ L1.

Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ L1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc C số tiền 27.183.000 đồng (hai mươi bảy triệu, một trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày bà C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L1 không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bà L1 còn phải trả cho bà C số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ L1 phải chịu 1.359.000 đồng án phí. Hoàn trả cho bà C 627.500 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010612 ngày 05/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 - Tây Ninh).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án.

Bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực.

Ngày 14/10/2025, bà Nguyễn Thị Mỹ L1 kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bên đương sự không đề nghị thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, không cung cấp thêm chứng cứ mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ L1. Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa toàn bộ bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

[1.1] Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ L1 được làm đúng theo quy định tại Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Về xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án và giải quyết vụ án là phù hợp theo quy định tại Điều 26, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị Mỹ L1 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc C. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử trong phạm vi kháng cáo của đương sự.

[2.1] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ L1 thấy rằng: Bà Nguyễn Thị Ngọc C khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ L1 trả tiền hụi còn nợ 25.100.000 đồng và tiền lãi 10%/năm tính từ ngày khởi kiện là ngày 14/11/2024 cho đến ngày 14/9/2025; không yêu cầu chồng bà L1 cùng trả nợ. Bà C cho rằng bà và bà L1 có tham gia 03 dây hụi chung với bà, bà L1 cũng đã hốt hụi xong; hiện các dây hụi này

đã mãn nhưng bà L1 còn nợ bà tổng cộng 34.000.000 đồng; sau đó trả được 8.900.000 đồng nên còn lại 25.100.000 đồng. Bà L1 xác định bà có tham gia hội với bà C rất nhiều dây hội nhưng không nhớ gồm những dây hội nào, đến năm 2020 thì không tham gia hội chung nữa; hiện bà cũng không còn nợ tiền hội của bà C. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà C xác định hội các bên tham gia có hình thức tự quản, không có chủ hội, đến kỳ mở hội, hội viên nào bỏ thăm cao thì được hốt và hội viên này tự đi gom hội. Hội đồng xét xử xét thấy, bà C không cung cấp được danh sách các hội viên tham gia 03 dây hội đang tranh chấp từ đầu có bà L1 tham gia. Ba (03) danh sách mà bà C cung cấp là do bà C tự lập sau này để những người này ký tên xác nhận bà L1, bà T có tham gia hội; bà L1 trình bày bà không biết 03 danh sách này; cũng không nhớ đã từng tham gia chung với bà C dây hội nào. Bà C xác định bà L1 đã hốt hết 03 dây hội trên; khi bà L1 hốt thì bà đóng cho bà L1 đầy đủ nhưng khi bà hốt thì bà L1 không đóng lại đầy đủ cho bà nhưng bà C không chứng minh được bà L1 từng hốt các dây hội trên, dây hội sau cùng mãn hội vào tháng 3/2024 nhưng giữa bà C và bà L1 cũng không có ký xác nhận nợ sau khi hội mãn. Bà C cũng cho rằng bà L1 có viết xác nhận có tham gia 03 dây hội đang tranh chấp tại Tờ giấy bà L1 đưa cho bà. Tờ giấy (*bút lục 34c*) bà C cung cấp có nội dung: “*Chị C; T6-(1) 2T (41); T8 (3) 2T (40; (3) 2T (55)* phía dưới nội dung này có chữ “L1” nhưng bà L1 không thừa nhận giấy này là do bà viết; bà không yêu cầu giám định, đề nghị Tòa giải quyết theo quy định. Thấy rằng, theo nội dung trên không đủ cơ sở cho rằng bà L1 có tham gia 03 dây hội mà bà C đang tranh chấp; nội dung cũng không thể hiện bà L1 đã từng hốt 03 dây hội này hay xác nhận bà L1 còn nợ tiền hội bao nhiêu.

[2.2] Tòa án **sơ thẩm** đã tiến hành xác minh với bà Nguyễn Thị Y, bà Trần Thị V, bà Trần Thị H có tên trong 03 danh sách hội viên mà bà C cung cấp. Theo đó: Bà Y, bà V xác định bà L1 có chơi hội chung với bà C nhưng 02 bà không biết bà L1 có đóng lại tiền hội cho bà C hay không, việc tranh chấp này không liên quan đến 02 bà. Riêng bà H thì xác nhận bà L1 còn nợ bà C 34.000.000 đồng nhưng danh sách hội viên do bà C cung cấp, bà H không ký xác nhận có cùng tham gia hội với bà C, bà L1. Như vậy, bà C khởi kiện yêu cầu bà L1 trả tiền hội còn nợ 25.100.000 đồng và tiền lãi nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà L1 có nợ số tiền này; bà L1 cũng không thừa nhận nên không có cơ sở chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng: Khi chơi hội có danh sách xác nhận bà L1 có tham gia chơi hội trường tiểu học C1 và bà L1 thừa nhận có tham gia chơi hội chung như bà C trình bày; sau khi hốt hội, bà L1 không chứng minh được đã đóng hội đầy đủ cho các hội viên khác; qua xác minh các hội viên cùng chơi chung đều xác nhận bà L1 còn nợ tiền hội của họ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C, là không phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ những phân tích trên: Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C, buộc bà L1 phải trả tiền nợ hội cho bà C là không có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ L1.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của bà C không được Tòa án chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ L1 không phải chịu án phí do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ L1.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 269/2025/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Điều 468, 471 Bộ luật Dân sự năm 2015; căn cứ Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc C đối với bà Nguyễn Thị Mỹ L1 về việc buộc bà Nguyễn Thị Mỹ L1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc C số tiền hụi 27.183.000đồng (hai mươi bảy triệu, một trăm tám mươi ba nghìn đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc C phải chịu 1.359.000đồng, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà C đã nộp là 627.500đồng theo biên lai thu số 0010612 ngày 05/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 - Tây Ninh). Bà C còn phải nộp tiếp số tiền 731.500đồng.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ L1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho bà L1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0007182 ngày 14/10/2025 của Phòng Thi hành án khu vực 12 - Tây Ninh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND khu vực 12 - Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 12 - Tây Ninh;
- Các đương sự
- Lưu HS, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Cẩm Hồng